

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **354/2021/HSST**

Ngày: 15/12/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị H

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thúy H

Ông Hoàng Mạnh H

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thanh H - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị N - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 387/2021/HSST ngày 22 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 403/2021/HSST-QĐ ngày 30 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Dương Thu H; Tên gọi khác: Bùi Văn M (tức T), sinh năm 1973, tại Hà Nội; HKTT: Thôn Cựu, xã Vân T, huyện Phú X, Hà Nội; Nơi ở: Số 55 ngõ 126 Vĩnh Hưng, phường Vĩnh H, quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn Th và bà Trần Thị T; Vợ Bùi Thị Ph, có 02 con sinh năm 1994 và 1996; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: 01 tiền sự: Năm 2007 đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm cai nghiện số 4, về năm 2009 (đã hết thời hiệu); Tiền án: 04 tiền án: Bản án số 240/2001/HSST ngày 20/4/2001, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 7 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Bản án số 163/2011/HSST ngày 24/5/2011, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bản án số 124/2015/HSST ngày 29/5/2015, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bản án số 01/2018/HSST ngày 19/01/2018, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 31/7/2017. Ra trại ngày 31/01/2019. (cả bốn bản án đều đã được xóa án tích);

Bắt quả tang ngày 08/9/2021; Hiện tạm giam tại trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội; Có mặt.

- **Bị hại:** Chị Nguyễn Thị Mai Ng, sinh năm 1987; Chỗ ở: Số 2 ngõ 320/9 Định Công, phường Đ, quận H, Hà Nội; Vắng mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Bùi Thanh H, sinh năm 1986; HKTT: Thượng Yên, Phú Yên, huyện P, Hà Nội; Chỗ ở: Số 56 ngõ 164, Đông Thiên, phường V, quận H, Hà Nội; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 09/8/2021, Dương Thu H đi xe máy nhãn hiệu Honda FUTURE màu đỏ đen, BKS: 29Y7 – 534.39 đến trước số nhà 119, Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội phát hiện thấy chị Nguyễn Thị Mai N đang đỗ xe máy theo chiều đầu xe hướng về phía đường Giải Phóng và ngồi trên xe máy để mua rau của bà Bùi Thị K. Khi đi qua, H thấy trên xe máy của chị N có cắm chìa khóa xe máy và có móc 01 chiếc ví màu nâu kích thước khoảng (5x7) cm. Dương Thu H đi qua chị Ngọc sau đó H nghĩ trong ví có tiền nên nảy sinh ý định cướp giật chiếc ví của chị N đang treo cùng chùm chìa khóa. Dương Thu H quay đầu xe lại áp sát cùng chiều với xe máy của chị N, xe của H vẫn trong trạng thái nổ máy. Thấy chị N quay mặt hướng về phía bà K, H dùng tay phải rút chìa khóa cùng chiếc ví của chị N đang cắm ở xe máy và nhanh chóng quay đầu xe bỏ chạy về hướng cầu Định Công. Chị N hô hoán “Cướp, cướp” có người dân cùng cán bộ công an phường Định Công đang đi tuần đuổi theo đến đối diện số nhà 549 Vũ Tông Phan, P. Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội thì bắt giữ được Dương Thu Hoài, lúc này tay Hoài đang cầm theo chùm chìa khóa và chiếc ví của chị Ngọc. Tại chỗ, cơ quan Công an yêu cầu Hoài mở ví ra thì thấy trong ví có số tiền 44.000đ (*Bốn mươi bốn nghìn đồng chẵn*) gồm: 02 tờ mệnh giá 10.000 đồng, 03 tờ mệnh giá 5.000 đồng, 02 tờ mệnh giá 2.000 đồng, 05 tờ mệnh giá 1000 đồng. Cơ quan Công an lập biên bản quả tang thu giữ tang vật đưa H về trụ sở công an để làm việc. Ngoài ra thu giữ của H 01 xe máy Honda FUTURE màu đỏ đen, BKS: 29Y7 – 534.39.

Kết luận định giá tài sản số 170 ngày 23/9/2021, của Hội đồng định giá sản trong tổ tụng hình sự UBND quận Hoàng Mai kết luận: 01 chìa khóa xe máy có chuỗi nhựa màu đen, tài sản qua sử dụng trị giá 10.000 đồng, 01 ví màu nâu kích thước 05x07cm, tài sản đã qua sử dụng có giá trị 10.000 đồng. Xác định tổng giá trị tài sản mà Hoài cướp giật là: 74.000 đồng.

Cơ quan Công an đã trao trả toàn bộ tài sản H cướp giật được cho chị N, chị N nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda FUTURE màu đỏ, BKS: 29Y7 – 534.39 thu giữ của H, H khai xe máy mượn của con gái Bùi Thanh H. Qua xác minh chiếc xe máy là của chị H mua vào năm 2020 sử dụng làm phương tiện đi lại, chị H cho bố đẻ là Dương Thu H mượn để làm nghề xe ôm, chị H không biết Hoài sử dụng chiếc xe để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

Bản cáo trạng số 360/CT-VKS ngày 09/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội: Truy tố Dương Thu H về tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Dương Thu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố là đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo; sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cùng nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Dương Thu H từ 38 tháng đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2021.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

- + Trả lại cho chị Bùi Thanh H 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda FUTURE màu đỏ, BKS: 29Y7 – 534.39.

Bị cáo Dương Thu H không có tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo Dương Thu H tại phiên tòa phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ của bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 09/8/2021, trước số nhà 119, Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội, Dương Thu H đi xe máy nhãn hiệu Honda FUTURE màu đỏ đen, BKS: 29Y7 – 534.39 cướp giật tài sản của chị Nguyễn Thị Mai N 01 ví màu nâu kích thước 05x07cm, có giá trị 10.000 đồng. 01 chìa khóa xe máy có chuỗi nhựa màu đen có giá trị 10.000 đồng và số tiền 44.000 đồng. Tổng giá trị tài sản

cướp giật là 74.000 đồng. Hành vi nêu trên của Dương Thu H đã phạm tội “Cướp giật tài sản”. Bị cáo sử dụng xe máy làm phương tiện phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung “dùng thủ đoạn nguy hiểm” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng số 360/CT-VKS ngày 09/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội đề nghị truy tố xét xử bị cáo Dương Thu H với tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhận thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Bị cáo điều khiển xe máy để cướp giật tài sản không những có nguy cơ gây ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại mà có khi còn ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của chính bị cáo. Mặt khác, hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự trị an xã hội và xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy cần thiết phải xử lý bị cáo nghiêm khắc.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Dương Thu H có 01 tiền sự và 04 tiền án. Mặc dù các tiền án đã được xóa và tiền sự đã hết thời hiệu nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân rất xấu, không có ý thức tuân thủ pháp luật, nên cần xử lý nghiêm khắc. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Xử lý tang vật:

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda FUTURE màu đỏ, BKS: 29Y7 – 534.39 thu giữ của Dương Thu H. Qua xác minh, chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe máy là chị Bùi Thanh H, con gái bị cáo. Chị H mua vào năm 2020, đăng ký chính chủ, sử dụng làm phương tiện đi lại. Sau đó, chị H cho Dương Thu H mượn để làm nghề xe ôm. Chị H không biết Dương Thu H sử dụng chiếc xe máy làm phương tiện phạm tội. Qua giám định số khung, số máy là nguyên thủy. Tra cứu xe không nằm trong dữ liệu xe tang vật. Chị Bùi Thanh H có yêu cầu được trả lại chiếc xe máy này là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử trả chiếc xe máy cho chị H là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Khoản 1 Mục I Danh mục án phí lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Khoản 1 Mục I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết:

1. Xử phạt bị cáo Dương Thu H, tên gọi khác Bùi Văn M (tức T) 38 (Ba mươi tám) tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*”. Thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2021. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

-Trả lại cho chị Bùi Thanh H chiếc xe máy nhãn hiệu Honda FUTURE màu đỏ, BKS: 29Y7 – 534.39 ; SM:1138466; SK: 011682 (theo biên bản thu giữ ban đầu; Theo phiếu trả lời xác minh; SM: JC76E1138466; SK:RLHJC7622LY011682).

(*Hiện các vật chứng đang lưu giữ tại kho tàng vật Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai theo Phiếu nhập kho số 0041 ngày 11/11/2021*).

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo Dương Thu H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về các vấn đề có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàng Mai;
- Công an quận Hoàng Mai;
- Chi cục THADS quận Hoàng Mai;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Hoa